



CỤC THỦY SẢN VÀ KIỂM NGU'
TRUNG TÂM KHẢO NGHIỆM, KIỂM NGHIỆM,
KIỂM ĐỊNH THỦY SẢN

GIẤY CHỨNG NHẬN

Số: HQ.25.01717

**Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định thủy sản
chứng nhận sản phẩm phù hợp quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thức ăn chăn nuôi
và thức ăn thủy sản:**

Tên sản phẩm : Bột bã ngô (DDGS)
Số lượng/ khối lượng : Hàng xá rời/950.000 kg
Hãng, nước sản xuất : Không có thông tin nhà sản xuất/Brazil
Thuộc lô hàng nhập khẩu
Hợp đồng số : EGS12089.A00 ngày 09/01/2025
Hóa đơn số : EGS12500464 ngày 06/3/2025
Vận đơn số : IEDMAR05
Ngày sản xuất : Không xác định
Giấy đăng ký kiểm tra : 2229/HQ-GDK-TTKN ngày 06/04/2025
chất lượng (Mã hồ sơ: BNNPTNT29250034015)
Đơn vị được cấp : **CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT - PHÁP SẢN XUẤT
THỨC ĂN GIA SÚC**
Địa chỉ: Đường số 9, KCN Biên Hòa I, phường An Bình,
thành Phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
Phương thức đánh giá : Phương thức 7 (theo Thông tư số: 28/2012/TT-BKHCN
ngày 12/12/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ)
Phù hợp quy chuẩn kỹ thuật : QCVN 01-190:2020/BNNPTNT; sửa đổi 1-2021 QCVN
01-190:2020/BNNPTNT
Có giá trị đến ngày : Không xác định

Quyết định chứng nhận
Số: 221 /QĐ-TTKN-CNKN
Ngày 22 tháng 4 năm 2025

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lê Văn Yên



BẢNG MÃ HOÁ MẪU PHÂN TÍCH

1. Mã hoá mẫu (trước khi gửi đi phân tích)

Doanh nghiệp/ ngày mã hoá	Mã mẫu	Quy chuẩn áp dụng	Tên sản phẩm/ chỉ tiêu phân tích		Ghi chú
			Tên sản phẩm	Chỉ tiêu phân tích	
Công ty TNHH De Heus Ngày 15/4/2025	0425160/ HQP2	Mục III Phụ lục I QCVN 01- 190:2020/BNNPTNT; Sửa đổi 1:2021 QCVN 01- 190:2020/BNNPTNT	Bột bã ngô (DDGS)	Aflatoxin B1 (µg/ kg Protein thô (%))	BNNPTNT2 9250034015

**Bảng mã hoá này được lập thành 02 bản: 01 bản lưu tại cơ sở thực hiện mã hoá mẫu,
01 bản đính kèm Báo cáo đánh giá kết quả thử nghiệm**

NGƯỜI LẬP MÃ HOÁ



Nguyễn Thế Linh

2. Gửi mẫu đến phòng thử nghiệm

Người thực hiện	Đơn vị	Thời gian (ghi rõ.... giờ, ngày.../.../...	Phòng thí nghiệm được lựa chọn	Ghi chú
Nguyễn Thế Linh	Trung tâm Vùng II	17h30 ngày 15/4/2025	ASTAC	



TRUNG TÂM KHẢO NGHIỆM,
KIỂM NGHIỆM, KIỂM ĐỊNH THỦY SẢN
TRUNG TÂM VÙNG I

ĐC/Add: số 9 Nguyễn Văn Cừ, P. An Bình, Q. Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ
ĐT/Phone: 024 3724 6077 (nhánh số 6) hoặc 092 327 9799
Email: 3k.trungtamvung1@gmail.com



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

ANALYTICAL REPORT

Số/No.: 3944/2025/TTVI-KN

Tên khách hàng/Customer name ⁽¹⁾ : Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định nuôi trồng thủy sản Vùng II

Địa chỉ/Address ⁽¹⁾ : 135A Pasteur, phường Võ Thị Sáu, quận 3, Tp. Hồ Chí Minh

Người gửi mẫu/Delivered by ⁽¹⁾ : Nguyễn Thế Linh

Mô tả mẫu/Sample description ⁽¹⁾ : Nguyên liệu sản xuất thức ăn thủy sản và chăn nuôi

Mã số mẫu/Sample code : 10882504569

Ngày nhận mẫu/Receiving date : 16/04/2025

Ngày phân tích/Analysing date : 16/04/2025

Tên mẫu/ Sample name ⁽¹⁾	Chỉ tiêu/ Parameters ⁽¹⁾	ĐVT/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp thử/ Test method
0425160/HQV2	Aflatoxin B1	µg/kg (LOQ=1)	KPH	TCVN 9126:2011
	Protein thô (*)(**)	%	60,4	TCVN 4328-2:2011

Cần Thơ, ngày/date: 19/04/2025

GIÁM ĐỐC/DIRECTOR



Ghi chú/ Note:

- Tất cả các chỉ tiêu đã được chứng nhận hoạt động bởi Bộ chủ quản/All parameters have been certified to operate by the specialized Ministry.
- (*) Chỉ tiêu đã được công nhận ISO/IEC 17025/ Parameters have been accredited by ISO/IEC 17025.
- (**) Chỉ tiêu được Bộ chuyên ngành chỉ định/ Parameters have been designated by the specialized Ministry.
- (#) Kết quả phân tích do nhà thầu phụ thực hiện/ Analysis results performed by subcontractors.
- KPH/ND: Không phát hiện/ Not detected; PH: phát hiện/detected.
- LOQ: Giới hạn định lượng/Limit of Quantitation. LOD: Giới hạn phát hiện/ Limit of Detection. MDL: Ngưỡng phát hiện của phương pháp/Method Detection Limit.
- ⁽¹⁾ Thông tin do khách hàng cung cấp hoặc yêu cầu/ Information provided or requested by the customer.
- Không được sao chép một phần hay toàn bộ kết quả này nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Giám đốc Trung tâm Vùng I/ This above result shall not reproduced, party or fully, unless written approval of Director of ASTAC I.
- Khiếu nại kết quả chỉ giải quyết trong thời gian lưu mẫu/Complaints about results will only be resolved during the sample retention period.
- Kết quả phân tích trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm/ The analysis results in this sheet are only valid on the test sample.